

A. Các cơ quan hô hấp làm thay đổi thể tích lồng ngực hoặc khoang bụng.

B. Sự nâng lên và hạ xuống của thềm miệng.

C. Sự vận động của các chi.

D. Sự vận động của toàn bộ hệ cơ.

Câu 6. Cung phản xạ diễn ra theo trật tự nào?

A. Bộ phận tiếp nhận kích thích → Bộ phận phân tích và tổng hợp thông tin → Bộ phận phản hồi thông tin.

B. Bộ phận tiếp nhận kích thích → Bộ phận thực hiện phản ứng → Bộ phận phân tích và tổng hợp thông tin → Bộ phận phản hồi thông tin.

C. Bộ phận tiếp nhận kích thích → Bộ phận phân tích và tổng hợp thông tin → Bộ phận thực hiện phản ứng.

D. Bộ phận trả lời kích thích → Bộ phận tiếp nhận kích thích → Bộ phận thực hiện phản ứng.

Câu 7. Phát biểu nào sau đây là đúng?

A. Trong 1 chu kì tim, tâm nhĩ co 0,2s, tâm thất co 0,3s, pha dẫn chung 0,4s.

B. Trong 1 chu kì tim, tâm nhĩ co 0,2s, tâm thất co 0,3s, pha dẫn chung 0,5s.

C. Trong 1 chu kì tim, tâm nhĩ co 0,1s, tâm thất co 0,3s, pha dẫn chung 0,4s.

D. Trong 1 chu kì tim, tâm nhĩ co 0,1s, tâm thất co 0,2s, pha dẫn chung 0,4s.

Câu 8. Các tế bào chết là quản bào và mạch ống là thành phần cấu tạo của?

A. Mạch rây.

B. Mạch gỗ

C. Cành cây.

D. Rễ cây.

Câu 9. Nhóm động vật nào sau đây có hệ thần kinh dạng lưới?

A. Hải quỳ, đĩa, nhện, ốc.

B. San hô, tôm, ốc.

C. Thủy tức, san hô, hải quỳ.

D. Thủy tức, giun đất, tằm, châu chấu.

Câu 10. Sinh trưởng sơ cấp của cây là:

A. Sự sinh trưởng của thân và rễ theo chiều dài do hoạt động của mô phân sinh đỉnh.

B. Sự tăng trưởng chiều dài của cây do hoạt động của mô phân sinh đỉnh thân và đỉnh rễ ở cây một lá mầm và cây hai lá mầm.

C. Sự tăng trưởng chiều dài của cây do hoạt động nguyên phân của mô phân sinh đỉnh thân và đỉnh rễ chỉ có ở cây hai lá mầm.

D. Sự tăng trưởng chiều dài của cây do hoạt động nguyên phân của mô phân sinh đỉnh thân và đỉnh rễ chỉ có ở cây cây một lá mầm.

Câu 11. Vi khuẩn *Rhizobium* có khả năng cố định đạm vì chúng có enzym?

- A. Nucleaza. B. Amilaza. C. Cacboxilaza. D. Nitrogenaza.

Câu 12. Khi tế bào khí khổng trương nước thì:

- A. Vách dày căng ra làm cho vách mỏng co lại nên khí khổng mở ra.
 B. Vách mỏng căng ra, vách dày co lại làm cho khí khổng mở ra.
 C. Vách mỏng căng ra làm cho vách dày căng theo nên khí khổng mở ra.
 D. Vách dày căng ra làm cho vách mỏng căng theo nên khí khổng mở ra.

Câu 13. Ý nào không đúng với axêtincolin sau khi xuất hiện xung thần kinh?

- A. Axêtincolin bị axêtincolinesteraza phân giải thành axêtat và colin.
 B. Axêtat và colin trở lại màng trước và vào chùy xinap để tái tổng hợp thành axêtincolin.
 C. Axêtincolin được tái chế phân bố tự do trong chùy xinap.
 D. Axêtincolin tái chế được chứa trong các bóng xinap.

Câu 14. Tại sao tắm vào lúc ánh sáng yếu có lợi cho sự sinh trưởng và phát triển của trẻ nhỏ?

- A. Vì tia tử ngoại làm cho tiền vitamin D biến thành vitamin D có vai trò chuyển hoá Ca để hình thành xương
 B. Vì tia tử ngoại làm cho tiền vitamin D biến thành vitamin D có vai trò ôxy hoá để hình thành xương.
 C. Vì tia tử ngoại làm cho tiền vitamin D biến thành vitamin D có vai trò chuyển hoá Na để hình thành xương.
 D. Vì tia tử ngoại làm cho tiền vitamin D biến thành vitamin D có vai trò chuyển hoá K để hình thành xương.

Câu 15. Huyết áp là áp lực của máu lên thành mạch. Huyết áp thay đổi như thế nào trong hệ mạch?

- A. Huyết áp cao nhất ở động mạch, giảm mạnh ở tĩnh mạch và thấp nhất ở mao mạch.
 B. Huyết áp cao nhất ở động mạch, giảm mạnh ở mao mạch và thấp nhất ở tĩnh mạch.
 C. Huyết áp cao nhất ở động mạch chủ và giữ ổn định tĩnh mạch và mao mạch.
 D. Huyết áp cao nhất ở tĩnh mạch, động mạch và thấp nhất ở tĩnh mạch.

Câu 16. Điện thế nghỉ là:

- A.** Sự chênh lệch điện thế giữa hai bên màng tế bào khi tế bào không bị kích thích, phía trong màng mang điện âm và ngoài màng mang điện dương.
- B.** Sự không chênh lệch điện thế giữa hai bên màng tế bào khi tế bào không bị kích thích, phía trong màng mang điện âm và ngoài màng mang điện dương
- C.** Sự chênh lệch điện thế giữa hai bên màng tế bào khi tế bào bị kích thích, phía trong màng mang điện âm và ngoài màng mang điện dương.
- D.** Sự chênh lệch điện thế giữa hai bên màng tế bào khi tế bào không bị kích thích, phía trong màng mang điện dương và ngoài màng mang điện âm.

Câu 17. Đặc điểm của con đường hấp thụ nước và ion theo con đường qua thành tế bào – gian bào?

- A.** Nhanh, không được chọn lọc
- B.** Chậm, được chọn lọc.
- C.** Chậm, không được chọn lọc
- D.** Nhanh, được chọn lọc

Câu 18. Giai đoạn quang hợp thực sự tạo nên $C_6H_{12}O_6$ ở cây mía là giai đoạn nào sau đây?

- A.** Quang phân li nước.
- B.** Chu trình C_4 .
- C.** Pha sáng.
- D.** Chu trình Calvin

Câu 19. Xinap là:

- A.** Diện tiếp xúc chỉ giữa tế bào thần kinh với tế bào tuyến
- B.** Diện tiếp xúc giữa các tế bào ở cạnh nhau.
- C.** Diện tiếp xúc chỉ giữa tế bào thần kinh với tế bào cơ.
- D.** Diện tiếp xúc chỉ giữa các tế bào thần kinh với nhau hay với các tế bào khác (tế bào cơ, tế bào tuyến...).

Câu 20. Vai trò chủ yếu của Mg đối với cây là:

- A.** Thành phần của protein.
- B.** Thành phần của enzim.
- C.** Thành phần của axit nucleic.
- D.** Thành phần của diệp lục, hoạt hóa enzim.

Câu 21. Kết thúc quá trình đường phân, từ 1 phân tử glucôzơ, tế bào thu được:

- A.** 2 phân tử axit piruvic, 1 phân tử ATP và 2 phân tử NADH.
- B.** 1 phân tử axit piruvic, 2 phân tử ATP và 2 phân tử NADH.
- C.** 2 phân tử axit piruvic, 2 phân tử ATP và 2 phân tử NADH.
- D.** 2 phân tử axit piruvic, 2 phân tử ATP và 4 phân tử NADH.

Câu 22. Nhận định không đúng khi nói về sự ảnh hưởng của ánh sáng tới cường độ quang hợp:

- A. Các tia sáng xanh tím kích thích sự tổng hợp các axit amin, prôtêin.
- B. Quang hợp chỉ xảy ra tại miền ánh sáng xanh tím và miền ánh sáng đỏ.
- C. Các tia sáng đỏ xúc tiến quá trình hình thành cacbohidrat.
- D. Các tia sáng có độ dài bước sóng khác nhau ảnh hưởng đến cường độ quang hợp là như nhau.

Câu 23. Ứng động của cây trinh nữ khi va chạm là kiểu:

- A. Ứng động sinh trưởng.
- B. Nhiệt ứng động.
- C. Quang ứng động.
- D. Ứng động không sinh trưởng.

Câu 24. Mô phân sinh bên và phân sinh lóng có ở vị trí nào của cây?

- A. Mô phân sinh bên có ở thân cây một lá mầm, còn mô phân sinh lóng có ở thân cây hai lá mầm.
- B. Mô phân sinh bên có ở thân cây hai lá mầm, còn mô phân sinh lóng có ở thân cây một lá mầm.
- C. Mô phân sinh bên và mô phân sinh lóng có ở thân cây một lá mầm
- D. Mô phân sinh bên và mô phân sinh lóng có ở thân cây hai lá mầm.

Câu 25. Tập tính quen nhờn là:

- A. Tập tính động vật không trả lời khi kích thích lặp đi lặp lại nhiều lần mà không gây nguy hiểm gì.
- B. Tập tính động vật không trả lời khi kích thích không liên tục mà không gây nguy hiểm gì.
- C. Tập tính động vật không trả lời khi kích thích giảm dần cường độ mà không gây nguy hiểm gì.
- D. Tập tính động vật không trả lời khi kích thích ngắn gọn mà không gây nguy hiểm gì.

Câu 26. Nồng độ Ca^{2+} trong cây là 0,5%, trong đất là 0,2%. Cây sẽ nhận Ca^{2+} bằng cách nào?

- A. Khuếch tán
- B. Thẩm thấu.
- C. Hấp thụ thụ động.
- D. Hấp thụ chủ động.

Câu 27. Có bao nhiêu kết luận sau đây là đúng:

- (1) Ở hệ tuần hoàn kín, máu trao đổi chất với tế bào qua thành mao mạch.
- (2) Tim của bò sát có 4 ngăn nên máu của chúng không bị pha trộn.

(3) Tim cá xương có 2 ngăn, đều chứa máu giàu O_2 .

(4) Máu đi nuôi cơ thể ở chim là máu giàu O_2 .

(5) Cá xương và lưỡng cư có hệ tuần hoàn đơn.

A. 3

B. 4

C. 2

D. 1

Câu 28. Những động vật sinh trưởng và phát triển qua biến thái hoàn toàn là:

A. Bọ ngựa, cào cào, tôm, cua.

B. Cánh cam, bọ rùa, bướm, ruồi.

C. Châu chấu, ếch, muỗi

D. Cá chép, gà, thỏ, khỉ.

Câu 29. Ở sâu bướm, tác dụng của juvenin là?

A. Ức chế sâu biến thành nhộng và bướm.

B. Kích thích tuyến trước ngực tiết ra ecdixon.

C. Kích thích sâu biến thành nhộng và bướm.

D. Ức chế tuyến trước ngực tiết ra ecdixon.

Câu 30. Tuổi của cây một năm được xác định theo:

A. Số lông.

B. Số chồi nách.

C. Số cành.

D. Số lá.

Câu 31. Nếu tuyến yên sản sinh ra quá ít hoặc quá nhiều hoocmôn sinh trưởng ở giai đoạn trẻ em sẽ dẫn đến hậu quả:

A. Người bé nhỏ hoặc không lồ.

B. Chậm lớn hoặc ngừng lớn, trí tuệ kém.

C. Các đặc điểm sinh dục phụ nữ kém phát triển.

D. Các đặc điểm sinh dục nam kém phát triển.

Câu 32. Tốc độ cảm ứng của động vật so với thực vật như thế nào?

A. Diễn ra ngang bằng

B. Diễn ra nhanh hơn.

C. Diễn ra chậm hơn một chút.

D. Diễn ra chậm hơn nhiều.

Câu 33. Hô hấp là quá trình:

A. ôxi hóa các hợp chất hữu cơ thành O_2 và H_2O , đồng thời giải phóng năng lượng cần thiết cho các hoạt động sống của cơ thể.

B. ôxi hóa các hợp chất hữu cơ thành CO_2 và H_2O , đồng thời giải phóng năng lượng cần thiết cho các hoạt động sống của cơ thể.

C. khử các hợp chất hữu cơ thành CO_2 và H_2O , đồng thời giải phóng năng lượng cần thiết cho các hoạt động sống của cơ thể.

D. ôxi hóa các hợp chất hữu cơ thành CO_2 và H_2O , đồng thời tích lũy năng lượng cần thiết cho các hoạt động sống của cơ thể.

Câu 34. Nhận định nào sau đây không phải là đặc điểm của bề mặt trao đổi khí?

A. Bề mặt trao đổi khí phải khô ráo, thông thoáng.

B. Bề mặt trao đổi khí phải rộng.

C. Bề mặt trao đổi khí phải mỏng.

D. Bề mặt trao đổi khí phải có nhiều mao mạch và có sắc tố hô hấp.

Câu 35. Tập tính sinh sản của động vật thuộc loại tập tính nào?

A. Số ít là tập tính bẩm sinh.

B. Phần lớn tập tính tự học.

C. Phần lớn là tập tính bẩm sinh.

D. Toàn là tập tính tự học.

Câu 36. Cho các phát biểu sau:

(1) Chất nhận CO_2 đầu tiên Ribulozơ-1,5-diP.

(2) Sản phẩm đầu tiên của pha tối là PEP.

(3) Giai đoạn tái cố định CO_2 diễn ra vào ban đêm, lúc khí khổng mở.

(4) Pha tối chỉ xảy ra ở 1 loại lục lạp.

(5) Gồm phần lớn các loài thực vật trên Trái Đất.

Số phát biểu đúng với thực vật C_3 là:

A. 3

B. 4

C. 5

D. 1

Câu 37. Vai trò nào sau đây là một trong những vai trò của hoocmôn tirôxin?

A. Kích thích phát triển xương.

B. Gây biến thái từ nòng nọc thành ếch.

C. Gây biến thái sâu bướm thành bướm trưởng thành.

D. Kích thích phân hóa tế bào để hình thành các đặc điểm sinh dục phụ thứ cấp.

Câu 38. Testostêrôn được sinh sản ra ở:

A. Tuyến giáp.

B. Buồng trứng.

C. Tinh hoàn.

D. Tuyến yên

Câu 39. Đặc điểm nào dưới đây không có ở thú ăn thịt?

A. Manh tràng phát triển.

B. Thức ăn qua ruột non trải qua tiêu hoá cơ học, hoá học và được hấp thụ.

C. Ruột ngắn hơn thú ăn thực vật.

D. Dạ dày đơn.

Câu 40. Tương quan giữa GA/AAB điều tiết sinh lý của hạt như thế nào?

A. Trong hạt nảy mầm, AAB đạt trị lớn hơn GA.

B. Trong hạt khô, GA đạt trị số cực đại, AAB rất thấp. Trong hạt nảy mầm GA tăng nhanh, giảm xuống rất mạnh; còn AAB đạt trị số cực đại.

C. Trong hạt khô, GA và AAB đạt trị số ngang nhau.

D. Trong hạt khô, GA rất thấp, AAB đạt trị số cực đại. Trong hạt nảy mầm GA tăng nhanh, đạt trị số cực đại còn AAB giảm xuống rất mạnh.

----- Hết -----

**HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT****THỰC HIỆN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

1. D	2. C	3. B	4. B	5. B	6. C	7. C	8. B	9. C	10. B
11. D	12. C	13. C	14. A	15. B	16. A	17. A	18. D	19. D	20. D
21. C	22. D	23. D	24. B	25. A	26. D	27. C	28. B	29. A	30. D
31. A	32. B	33. B	34. A	35. C	36. A	37. B	38. C	39. A	40. D

Câu 1

Hormone Insulin và Glucagon có vai trò điều hoà nồng độ đường huyết

Chọn D

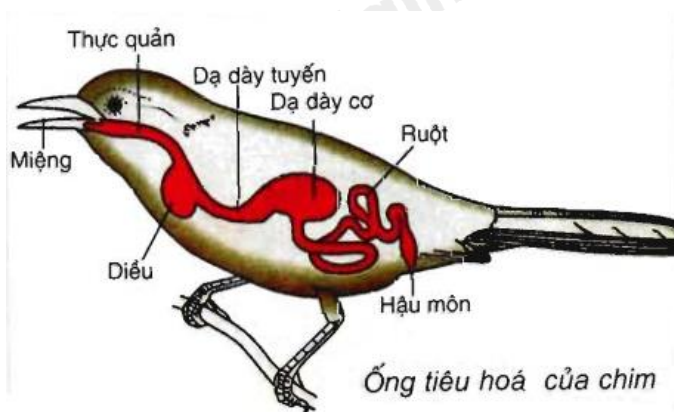
Câu 2

Hiện tượng này thể hiện thân cây có tính hướng đất âm còn rễ cây có tính hướng đất dương.

Chọn C

Câu 3

Thứ tự các bộ phận trong ống tiêu hóa của chim là: Miệng → thực quản → diều → dạ dày tuyến → dạ dày cơ → ruột → hậu môn



Chọn B

Câu 4

Các phản xạ có điều kiện là: (1),(4),(5). Các phản xạ khác là không điều kiện, sinh ra đã có

Chọn B

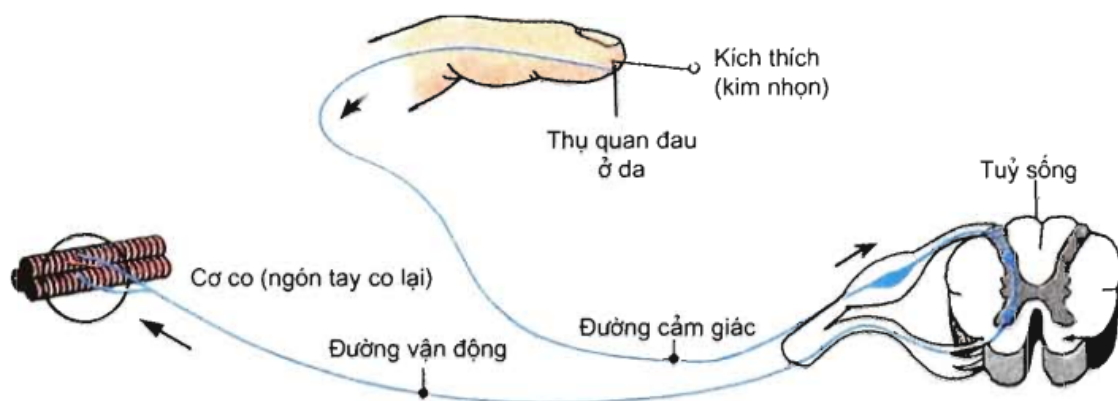
Câu 5

Sự thông khí ở phổi của loài lưỡng cư nhờ sự nâng lên và hạ xuống của thềm miệng

Chọn B

Câu 6

Cung phản xạ diễn ra theo trật tự : Bộ phận tiếp nhận kích thích → Bộ phận phân tích và tổng hợp thông tin → Bộ phận thực hiện phản ứng.



Hình 27.2. Sơ đồ cung phản xạ tự vệ ở người

Chọn C

Câu 7

1 chu kì tim: tâm nhĩ co 0,1s, tâm thất co 0,3s, pha dẫn chung 0,4s.

Chọn C

Câu 8

Đây là cấu tạo của mạch gỗ

Chọn B

Câu 9

Thuỷ tức, san hô, hải quỳ có hệ thần kinh dạng lưới

Đĩa, nhện, ốc, tôm, tằm, châu chấu có HTK dạng chuỗi hạch

Chọn C

Câu 10

Sinh trưởng sơ cấp của cây là sự tăng trưởng chiều dài của cây do hoạt động của mô phân sinh đỉnh thân và đỉnh rễ ở cây một lá mầm và cây hai lá mầm

Chọn B

Câu 11

Vi khuẩn Rhizobium có khả năng cố định đạm vì chúng có enzym nitrogenaza

Chọn D

Câu 12

Khi tế bào khí khổng trương nước thì: Vách mỏng căng ra làm cho vách dày căng theo nên khí khổng mở ra

Chọn C

Câu 13

Phát biểu sai là C, axetilcolin được tích lũy trong các bóng xinap trong chùy xinap

Chọn C

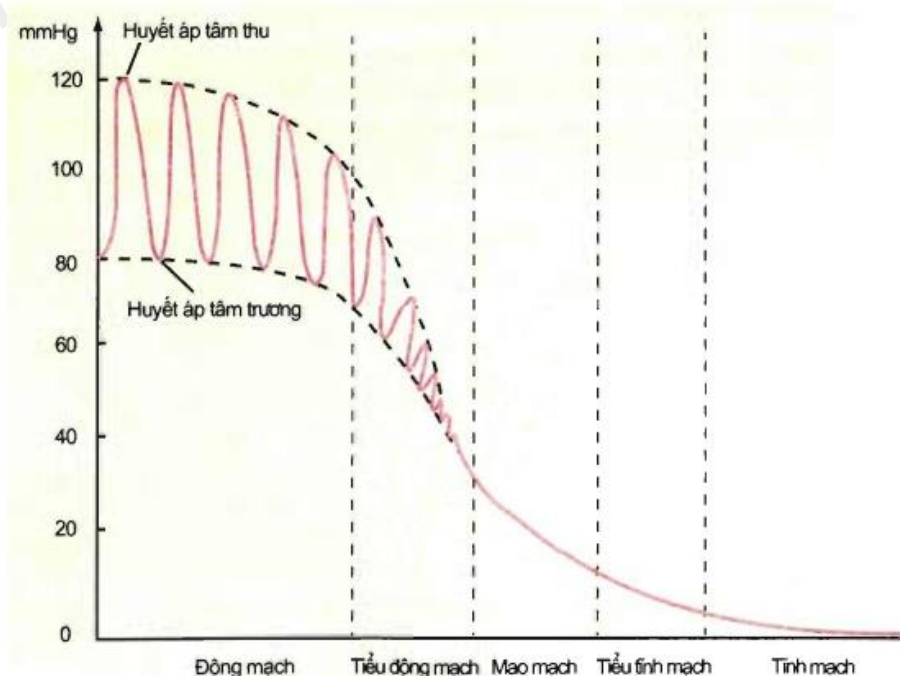
Câu 14

Tắm vào lúc ánh sáng yếu có lợi cho sự sinh trưởng và phát triển của trẻ nhỏ vì tia tử ngoại làm cho tiền vitamin D biến thành vitamin D có vai trò chuyển hoá Ca để hình thành xương

Chọn A

Câu 15

Huyết áp cao nhất ở động mạch, giảm mạnh ở mao mạch và thấp nhất ở tĩnh mạch



Hình 19.3. Biến động huyết áp trong hệ mạch

Chọn B

Câu 16

Điện thế nghỉ là sự chênh lệch điện thế giữa hai bên màng tế bào khi tế bào không bị kích thích, phía trong màng mang điện âm và ngoài màng mang điện dương

Chọn A

Câu 17

Con đường hấp thụ nước và ion theo con đường qua thành tế bào – gian bào: Nhanh, không được chọn lọc.

Chọn A

Câu 18

$C_6H_{12}O_6$ được tạo ra ở chu trình Canvin trong pha tối

Chọn D**Câu 19**

Xinap là diện tiếp xúc chỉ giữa các tế bào thần kinh với nhau hay với các tế bào khác (tế bào cơ, tế bào tuyến...).

Chọn D**Câu 20**

Vai trò chủ yếu của Mg đối với cây là: Thành phần của diệp lục, hoạt hóa enzym

Chọn D**Câu 21**

Kết thúc quá trình đường phân, từ 1 phân tử glucôzơ, tế bào thu được 2 phân tử axit piruvic, 2 phân tử ATP và 2 phân tử NADH

Chọn C**Câu 22**

Phát biểu sai là D, các tia sáng có bước sóng khác nhau ảnh hưởng đến cường độ quang hợp là khác nhau

Chọn D**Câu 23**

Đây là ứng động không sinh trưởng, do sự thay đổi sức trương nước của tế bào

Chọn D**Câu 24**

Mô phân sinh bên có ở thân cây hai lá mầm, còn mô phân sinh lóng có ở thân cây một lá mầm.

Chọn B**Câu 25**

Tập tính quen nhờn là: Tập tính động vật không trả lời khi kích thích lặp đi lặp lại nhiều lần mà không gây nguy hiểm gì.

Chọn A**Câu 26.**

Nồng độ Ca^{2+} trong cây cao hơn bên ngoài nên cây cần hấp thụ chủ động Ca^{2+} (ngược chiều chênh lệch nồng độ).

Chọn D

Câu 27

Các phát biểu đúng là : (1),(4). **(2) sai**, tim của bò sát (trừ cá sấu) có 3 ngăn với vách ngăn tâm thất không hoàn toàn

(3) sai, tim cá xương có 2 ngăn, tâm nhĩ chứa máu nghèo oxi

(5) sai, lưỡng cư có hệ tuần hoàn đơn

Chọn C

Câu 28

Những động vật sinh trưởng và phát triển qua biến thái hoàn toàn là :Cánh cam, bọ rùa, bướm, ruồi

Chọn B

Câu 29

Ở sâu bướm, tác dụng của juvenin là ức chế sâu biến thành nhộng và bướm

Chọn A

Câu 30

Tuổi của cây một năm được xác định theo số lá

Chọn D

Câu 31

Nếu tuyến yên sản sinh ra quá ít hoặc quá nhiều hoocmôn sinh trưởng ở giai đoạn trẻ em sẽ dẫn đến hậu quả: người bé nhỏ hoặc khổng lồ

Chọn A

Câu 32

Cảm ứng ở ĐV diễn ra nhanh hơn nhiều so với thực vật

Chọn B

Câu 33

Hô hấp là quá trình:ôxi hóa các hợp chất hữu cơ thành CO_2 và H_2O , đồng thời giải phóng năng lượng cần thiết cho các hoạt động sống của cơ thể.

Chọn B

Câu 34

Ý A không phải đặc điểm của bề mặt trao đổi khí, bề mặt trao đổi khí cần ẩm ướt

Chọn A

Câu 35.

Tập tính sinh sản của động vật phần lớn thuộc loại tập tính bẩm sinh

Chọn C

Câu 36

Các phát biểu đúng là : 1,4,5

(2) sai, sản phẩm đầu là APG

(3) sai, diễn ra ban ngày

Chọn A

Câu 37

A : GH

B : Tiroxin

C : Ecdison

D: Hormone sinh dục

Chọn B

Câu 38

Testostêrôn được sinh sản ra ở tinh hoàn

Chọn C

Câu 39

Thú ăn thịt không có manh tràng phát triển

Chọn A

Câu 40

Trong hạt khô, GA rất thấp, AAB đạt trị số cực đại. Trong hạt nảy mầm GA tăng nhanh, đạt trị số cực đại còn AAB giảm xuống rất mạnh

Chọn D